

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN T  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số: 281/2021/HS-ST  
Ngày: 17/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

***Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Mạnh Hải

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Văn Tuất

2. Ông Nguyễn Xuân Thọ

*Thư ký phiên tòa:* Bà Đặng Mai Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:***

Ông Nguyễn Duy Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 305/2021/HSST ngày 18/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 305/2021/QĐXXST - HS ngày 02/12/2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN TRÀ G, sinh năm 1987; ĐKKH: Tập thể T79, phường H, quận H, Hà Nội; Nơi ở: Xóm 2, thôn Q, xã V, huyện T, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Giáo viên mầm non; Văn hoá: 12/12; con ông Nguyễn Ngọc Đại (c); con bà Phạm Xuân A; Chồng là Trịnh Xuân L, có 02 con, sinh các năm 2009 và 2012; Danh chỉ bản: 000000399, lập ngày 27/9/2021, Công an huyện T; **Tiền án, tiền sự:** Không; Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người bị hại:* Cháu Vũ Thanh A (đã chết)

*Đại diện hợp pháp cho cháu A:* Anh Vũ Thanh L, sinh năm 1987 và chị Vũ Hà T, sinh năm 1995 (là bố mẹ đẻ cháu A); Cùng ĐKKH và ở tại: Cụm 3, thôn Q, xã V, huyện T, Hà Nội. (có mặt)

*Người làm chứng:* Bà Phạm Xuân A, sinh năm 1965; Nơi ở: Cụm 2, thôn Q, xã V, huyện T, Hà Nội.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trà G được trường Trung cấp sư phạm mẫu giáo nhà trẻ Hà Nội cấp bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp chuyên ngành chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em và người cao tuổi và được trường Trung cấp Tổng hợp Hà Nội cấp chứng chỉ nghiệp vụ quản lý giáo dục mầm non. Ngày 29/9/2016, trên cơ sở hồ sơ kết quả kiểm tra và văn bản của Phòng Giáo dục và đào tạo - UBND huyện T về việc nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tự thực Phú A đủ điều kiện cấp phép thành lập, UBND xã V đã ra Quyết định thành lập nhóm lớp mẫu giáo tự thực Phú A, tại địa chỉ Cụm 2, xã V, huyện T,

Hà Nội do Nguyễn Trà G làm chủ nhóm lớp.

Khi nhóm lớp được thành lập và hoạt động, G là người đứng tên theo Quyết định thành lập, trực tiếp quản lý, điều hành và chịu trách nhiệm cho toàn bộ hoạt động nhóm lớp, đồng thời trực tiếp trông coi, nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ của nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục P; Đến tháng 10/2020, chị Nguyễn Ngọc P (Sinh năm: 1989; HKTT: phường Đ, quận H, Hà Nội) là giáo viên cùng tham gia trông coi, nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ với G nghỉ việc nên G nhờ mẹ đẻ là bà Phạm Thị A phụ giúp việc đi chợ, nấu ăn, dọn dẹp cho nhóm lớp và chỉ trông coi các cháu khi G không có mặt tại nhóm lớp. Trong quá trình hoạt động, nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục Phú A do G làm chủ nhóm lớp luôn duy trì trông coi, nuôi dưỡng, chăm sóc từ 09 đến 15 trẻ, đúng theo quy định.

Chiều ngày 14/3/2021, do có hội làng, gia đình không có ai trông coi, chăm sóc cháu A nên bà Trần Thị C (Sinh năm: 1960; HKTT: Cụm 3, thôn Q, xã V, huyện T, Hà Nội) đến gặp bà A nhờ trông coi, chăm sóc hộ cháu nội là cháu Vũ Thanh A (Sinh ngày: 27/9/2019), trong thời gian 02 ngày (là ngày 17 và ngày 18/3/2021). Chiều ngày 16/3/2021, bà C chở cháu A đến nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục Phú A gặp và trực tiếp nhờ G: Sáng ngày 17/3/2021, sẽ gửi cháu A vào lớp, nhờ G trông coi, chăm sóc. G đồng ý.

Khoảng 07 giờ ngày 17/3/2021, chị Vũ Hà T là mẹ đẻ của cháu A đưa cháu A đến nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục Phú A gửi cho bà A để trông coi, chăm sóc. Sau khi tiếp nhận đủ trẻ được gửi đến lớp (gồm cháu A và 13 cháu khác, đã được các gia đình thuê trông coi, chăm sóc từ nhiều ngày trước), G và bà A đưa các cháu lên tầng 2 của nhóm lớp, để trông coi, chăm sóc. Đến khoảng 10 giờ 40' cùng ngày, G và bà A lấy cháo (thịt xay và bí đỏ) và thay nhau cho các cháu ăn. Thấy cháu A chỉ ăn được khoảng 1/2 bát cháo thì không ăn nữa và khóc nên G dỗ cháu A, để cháu không khóc. Sau khi các cháu ăn xong, G và bà A cùng nhau dọn dẹp phòng và vệ sinh cá nhân cho các cháu. Khoảng hơn 11 giờ cùng ngày, G và bà A cho các cháu nằm xuống thảm xóp, ở mặt sàn tầng 2 để ngủ. Khi cháu A chuẩn bị đi ngủ, thấy cháu khóc khoảng 02 đến 03 phút nên G bế cháu A lên dỗ và ru ngủ. Khi cháu A đã ngủ, G đặt xuống cháu A xuống thảm xóp trong phòng và đắp cho cháu 01 chiếc chăn mỏng, để giữ ấm. Trong suốt quá trình trông giữ cháu A, G không thấy cháu A có thương tích hoặc biểu hiện gì bất thường. Sau khi các cháu đã nằm ngủ, G và bà A cùng nhau ăn trưa tại chỗ. Đến khoảng hơn 12 giờ cùng ngày, G ăn xong và lên tầng 3 sạc điện thoại, còn bà A ở lại trông coi các cháu. Khoảng 12 giờ 15', G đi xuống nằm ở khu vực cửa ra vào, phòng các cháu đang ngủ, sử dụng điện thoại. Khoảng 12 giờ 30', chị T gọi điện thoại cho G hỏi thăm tình hình cháu A. G nói cháu A ngoan và đang ngủ. Khoảng gần 13 giờ, thấy các cháu đã ngủ hết, G cũng nằm ngủ tại phòng luôn. Đến 14 giờ 10' cùng ngày, G dậy và gọi các cháu trong lớp dậy nhưng riêng cháu A không dậy. G bế cháu A lên thì thấy cháu có biểu hiện bất thường, chân tay buông thõng, da

mặt có màu tái xanh nên G cùng bà A dùng dầu gió xoa bóp và cầm hai tay cháu A đưa ra, đưa vào trước ngực khoảng 10 đến 15 phút để sơ cứu nhưng không thấy tình trạng cháu A đỡ hơn. G liền gọi điện báo cho chị T (mẹ cháu A) biết. Khoảng 05' sau, bố mẹ và người nhà cháu A đến và đưa cháu A đi cấp cứu, tại bệnh viện đa khoa Nông Nghiệp.

Bệnh án của bệnh viện đa khoa Nông Nghiệp xác định cháu A vào viện trong tình trạng: *"Hôn mê, ngừng thở, Glasgow 03 điểm, tím tái toàn thân, chân tay lạnh, đồng tử hai bên giãn tối đa; Vùng da cổ có vết hằn phía trước màu tím khoảng 05cm, vùng gáy có vết bầm tím, cột sống cổ không biến dạng, mạch đùi hai bên không bắt được; Mạch 0 lần/phút, nhiệt độ 0 độ C, Huyết áp 0mmHg, cân nặng 11,5kg; Tuần hoàn: Nghe không có nhịp tim; Hô hấp: Lồng ngực bình thường, phía trước sau không có vết thương, nghe phổi không có nhịp thở; Tiêu hóa: Bụng mềm toàn bộ, không chướng, gan lách không sờ thấy; Tiết niệu: Không có cầu bàng quang; thần kinh: Mất phản xạ; Cơ xương khớp: không thấy bất thường; Tai mũi họng: Không thấy bất thường; Răng hàm mặt: Đầu không có vết chày xước, không biến dạng hộp sọ, không có vết thương hàm mặt; Mắt: đồng tử hai bên giãn tối đa, mắt PXAS; Điện tim: Không thấy hoạt động điện. P pháp điều trị: Đặt nội khí quản; cấp cứu ngừng tuần hoàn, ép tim ngoài lồng ngực." Sau 60' cấp cứu đúng nhưng không có kết quả, bệnh viện đa khoa Nông Nghiệp ngừng cấp cứu và xác định: "cháu A tử vong ngoại viện."*

Cùng ngày, UBND xã V đã yêu cầu nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thực Phúc A dừng hoạt động để phục vụ công tác điều tra.

Ngay sau khi tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, Cơ quan CSĐT - Công an huyện T đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ niêm phong các mẫu vật thức ăn (bên trong 02 hộp kim loại hình trụ tròn bên trong chứa chất lỏng - mẫu cháo bí đỏ và 02 hộp bên trong chứa chất bột màu trắng - mẫu sữa bột); khám nghiệm tử thi; trưng cầu giám định về nguyên nhân tử vong của cháu Vũ Thanh A và mẫu thức ăn thu giữ tại hiện trường.

**Tại bản kết luận giám định số 2183/C09-TT1, P4 ngày 05/5/2021 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận:**

*"\* Kết quả chính - nhận xét và đánh giá.*

*- Nghiên cứu hồ sơ: xác định cháu Vũ Thanh A tử vong ngoại viện.*

*- Đại thể:*

*+ Thể trạng phát triển phù hợp với lứa tuổi, không có dị tật bẩm sinh.*

*+ Trên cơ thể không có dấu vết tổn thương do tác động của ngoại lực dẫn đến tử vong.*

*+ Có dấu hiệu suy hô hấp trên đại thể biểu hiện môi, các nền móng tay tím tái.*

*+ Lồng khí quản, phế quản hai bên xung huyết mạnh, bầm dính nhiều dịch bọt màu nâu đen, tại vị trí sụn giáp có bầm dính dị vật màu nâu. Phổi hai bên xẹp nhẹ, bề*

mặt gồ ghề, loang lổ cùng nhiều chấm xuất huyết, nhu mô kém xốp, trên diện cắt có nhiều dịch máu.

- Vi thể: Hình ảnh nhu mô phổi tổn thương do hít phải chất nôn; cơ tim phù thoái hóa thiếu dưỡng; các tạng khác xung huyết, thoái hóa tế bào.

- Độc chất: trong mẫu phủ tạng không tìm thấy chất độc thường gặp.

- Nhận xét và đánh giá:

+ Một số vết sẫm màu ở xung quanh miệng, môi, lợi và ngực trái, mặt trước khuỷu tay trái và các vết thủng da dạng vết tiêm truyền được hình thành trong quá trình cấp cứu.

+ Dải tẩy đỏ, sây sát da không liên tục nằm ngang ở vùng cổ được hình thành nhiều khả năng do cọ sát với dây chuyền.

+ Dị vật màu nâu trong lòng khí, phế quản giống với dạng thức ăn trong lòng thực quản và dạ dày.

\* Kết luận:

- Nguyên nhân chết của cháu Vũ Thanh A: Suy hô hấp do dị vật đường thở (hít phải chất nôn).

- Độc chất: Trong mẫu máu và phủ tạng không tìm thấy các chất độc thường gặp; Xyanua (CN-, Cyanide), Hydrophosphid (H<sub>3</sub>P), Methanol, thuốc An thần gây ngủ, thuốc diệt chuột, thuốc trừ sâu - diệt cỏ, Alkaloid độc của lá ngón, mã tiền, cà độc dược, quinin, ô đầu - phụ tử."

**Tại công văn số 2133/C09-TT1 ngày 07/7/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an giải thích kết luận giám định số 2183/C09-TT1 như sau:**

"Trong các trường hợp khi có dị vật xâm nhập vào đường thở sẽ xảy ra các phản xạ bảo vệ bao gồm co thắt thanh quản nhằm ngăn chặn dị vật vào đường thở và phản xạ ho để tống dị vật ra ngoài, biểu hiện bằng các triệu chứng lâm sàng điển hình của "hội chứng xâm nhập" như ho dữ dội kèm theo có khó thở, người tím tái, vật vã mồ hôi, toàn thân vật vã, co giật ở các mức độ khác nhau. Nếu cơ thể sớm tống được dị vật ra ngoài thì các triệu chứng trên sẽ hết và cơ thể trở lại trạng thái bình thường. Ngược lại, tùy thuộc mức độ xâm nhập và tính chất của dị vật sẽ để lại biến chứng muộn như viêm phổi; hoặc nếu đường thở bị lấp tắc phần lớn hay hoàn toàn, cơ thể sẽ rơi vào tình trạng thiếu ô xy đột ngột dẫn đến mất ý thức, hôn mê và sau khoảng 15', mọi nỗ lực hồi sức cấp cứu đều không có kết quả, nạn nhân tử vong.

Thời gian từ lúc cháu Vũ Thanh A bị dị vật đường thở (hít phải chất nôn) đến khi tử vong tùy thuộc vào lượng chất nôn hít phải; tốc độ xâm lấn của dị vật, phản xạ bảo vệ đường thở của cháu Vũ Thanh A và thời điểm phát hiện, xử trí, can thiệp cấp cứu có kịp thời hay không."

**Tại bản kết luận giám định số 2407/C09-P4 ngày 06/4/2021 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận:**

"Trong hai mẫu thức ăn và 02 mẫu chất bột màu vàng gửi giám định đều không

*tìm thấy các chất độc: Xyanua, thuốc diệt chuột (nhóm chống đông máu, các muối phốt phua, nhóm floaxetat), hóa chất bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu, diệt cỏ), các alkaloid độc có trong lá ngón, mã tiền, ô đầu, phụ tử."*

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Trà G khai nhận: G là người chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hoạt động trông coi, chăm sóc và đảm bảo An toàn sức khỏe, tính mạng cho các cháu tại lớp, trong đó có cháu A. Trong khoảng thời gian từ 13 giờ đến 14 giờ, do G ngủ nên đã không để ý trông coi, chăm sóc, để kịp thời phát hiện sớm biểu hiện lâm sàng của cháu A khi bị dị vật đường thở để có biện pháp sơ cứu hoặc đưa ngay cháu A đến cơ sở y tế, là nguyên nhân dẫn đến cháu A tử vong. Lời khai của G phù hợp với các tài liệu do Cơ quan điều tra thu thập được.

Đối với bà Nguyễn Xuân A, qua điều tra xác định: Tại thời điểm cháu A hít phải chất nôn và dẫn đến tử vong, G là giáo viên chịu trách nhiệm đối với toàn bộ quá trình trông coi, chăm sóc cho cháu An; bà A chỉ được G nhờ phụ giúp việc đi chợ, nấu ăn, dọn dẹp cho nhóm lớp, không được phân công trông coi, chăm sóc cháu A. Do đó, bà A không có lỗi trong việc cháu A tử vong nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện T không xử lý.

Đối với 04 hộp kim loại đựng các mẫu thức ăn để giám định, cơ quan điều tra đã trả lại G.

**Về dân sự:** Nguyễn Trà G đã tự nguyện bồi thường cho gia đình cháu Vũ Thanh A số tiền là 300.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp cho cháu A không có yêu cầu đề nghị gì và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với G.

Tại bản cáo trạng số 194/CT-VKS-TT ngày 17/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố Nguyễn Trà G phạm tội “Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp” theo khoản 1 Điều 129 Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa:*

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã công bố, thái độ ăn năn hối cải, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện hợp pháp cho người bị hại xác nhận đã nhận đủ số tiền bồi thường thiệt hại và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo G.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Trà G theo tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản Cáo trạng số 194/CT-VKS-TT ngày 17/11/2021 và đề nghị áp dụng khoản 1; khoản 3 điều 129; điểm b,s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo với mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng. Vật chứng - Dân sự: không. Cấm bị cáo hành nghề 01 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người đại diện cho bị hại, người làm chứng, bệnh án, các kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 13 giờ 00 phút đến 14 giờ 00 phút, ngày 17/3/2021, tại lớp mẫu giáo độc lập tư thục Phú A, tại Cụm 2, xã V, huyện T, Hà Nội. Sau khi ăn trưa, cháu Vũ Thanh A đi ngủ, Nguyễn Trà G là người chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hoạt động trông coi, chăm sóc và đảm bảo An toàn sức khỏe, tính mạng cho cháu A tại lớp, nhưng G đã ngủ trưa nên đã không để ý trông coi, chăm sóc, để kịp thời phát hiện sớm biểu hiện lâm sàng của cháu A khi bị dị vật đường thở để có biện pháp sơ cứu hoặc đưa ngay cháu A đến cơ sở y tế, dẫn đến cháu A suy hô hấp do dị vật đường thở (hít phải chất nôn) tử vong. Hành vi này của G đã vi phạm các quy tắc nghề nghiệp được quy định tại Quy chế về tổ chức và hoạt động trường mầm non tư thục ban hành kèm theo thông tư số 13/2015/TT-BGDĐT ngày 30/6/2015 của Bộ giáo dục đào tạo.

Hành vi của Nguyễn Trà G đã phạm vào tội “Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp” tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 điều 129 Bộ luật hình sự.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn thể hiện sự ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại. Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Gia đình bị cáo có ông nội và chú ruột là liệt sỹ, bà nội bị cáo được Nhà nước phong tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b,s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Bị cáo Nguyễn Trà G đã được các cơ sở đào tạo chuyên nghiệp cấp bằng tốt nghiệp và chứng chỉ về chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em, người cao tuổi và nghiệp vụ quản lý giáo dục mầm non. Bị cáo đủ điều kiện để được UBND xã V ra Quyết định thành lập nhóm lớp mẫu giáo tư thục Phú A do bị cáo làm chủ nhóm lớp, như vậy, bị cáo đã có đủ năng lực, nhận thức để biết việc bị cáo phải có trách nhiệm trông coi, chăm sóc và đảm bảo An toàn sức khỏe, tính mạng cho cho các cháu khi học tại lớp do bị cáo quản lý. Nhưng xuất phát từ sự chủ quan, cầu thả, thiếu trách nhiệm đối với tính mạng, sức khỏe của các cháu học tại lớp mầm non do bị cáo quản lý, bị cáo đã vi phạm quy tắc nghề nghiệp đã đến hậu quả làm

cháu A tử vong. Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi vô ý, cầu thả, thể hiện ý thức coi thường quy tắc nghề nghiệp, xâm hại tính mạng, sức khỏe của người khác và trật tự An toàn xã hội. Do vậy, căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và đáp ứng công tác răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét đến bị cáo phạm tội do vô ý, nằm ngoài ý chí chủ quan. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 và nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Gia đình người bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Gia đình bị cáo là gia đình có công với đất nước. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo được hưởng án treo, chịu thời gian thử thách là phù hợp với quy định tại Nghị Quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn về áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật và chính sách đối ngộ đối với thân nhân gia đình có công với đất nước. Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn bị cấm hành nghề trong thời hạn 03 năm kể từ ngày tuyên án.

[5] Dân sự - vật chứng và án phí:

Dân sự: Đại diện hợp pháp cho người bị hại đã nhận tiền bồi thường thiệt hại và không có yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

Vật chứng : không.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, đại diện hợp pháp cho người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo qui định.

*Vì các lẽ trên.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Nguyễn Trà G – sinh năm 1987

Phạm tội “Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp”

**Căn cứ:** Khoản 1, khoản 3 điều 129; điểm b,s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 65 Bộ luật hình sự.

**Xử phạt:** Nguyễn Trà G 15(Mười lăm)tháng tù về tội “Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp”, nhưng cho hưởng án treo. Hạn thử thách 30 (Ba mươi) tháng kể từ tuyên án. Giao bị cáo về UBND xã V, huyện T, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Trường hợp bị cáo Nguyễn Trà G thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Trà G cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Trà G phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Cấm bị cáo trực tiếp quản lý, điều hành, trông coi, nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ của nhóm trẻ, lớp mẫu giáo trong thời hạn 03 năm kể từ ngày tuyên án.

**Căn cứ:** Điều 136; điều 331; điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 21; điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án và danh mục kèm theo của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội khóa 14.

Bị cáo Nguyễn Trà G phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đại diện hợp pháp cho người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận bản án:**

- Bị cáo; đại diện người bị hại;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND Hà Nội + VKSND T;
- Sở Tư pháp HN;
- Công an huyện T;
- Chi cục THA DS huyện T;
- UBND xã V, huyện T, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

*Nguyễn Mạnh Hải*